

ĐỀ 17

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

(3,0 điểm)

Hãy khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng của các câu sau.

Câu 1 (0,5 điểm): Chữ số 6 trong số 986.738 thuộc hàng nào? Lớp nào?

A. Hàng nghìn, lớp nghìn. C. Hàng chục nghìn, lớp nghìn.

B. Hàng trăm, lớp nghìn. D. Hàng

trăm, lớp đơn vị. **Câu 2** (0,5 điểm): Giá trị của

chữ số 5 trong số sau: 765430. A. 50000

B. 500000 C. 5000 D. 500

Câu 3 (0,5 điểm): $3 \text{ kg } 7\text{g} = ? \text{ g}$.

A. 37 g B. 307 g C. 370 g D. 3007 g

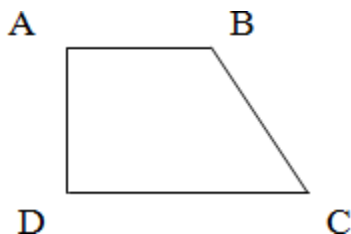
Câu 4 (0,5 điểm): 2500

năm = ? thế kỷ. A. 25

B. 500 C.

250 D. 50

Câu 5 (1,0 điểm): Hai cạnh nào vuông với góc nhau:



A. BC vuông góc CD.

B. AB vuông góc AD.

C. AB vuông góc BC.

D. BC vuông góc AD.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Bài 1 (2,0 điểm): Tìm x:

a) $75 \times X = 1800$ b) $X : 35 = 1350$

Bài 2 (1,0 điểm): Đặt tính rồi tính: $7515 \times 18\ 267 + 2143$

Bài 3 (1,0 điểm): Tính giá trị của biểu thức:

$$823546 - 693924 : 28 =$$

Bài 4 (2,0 điểm): Một cửa hàng có 5 tấm vải, mỗi tấm dài 35m.

Cửa hàng đã bán được $\frac{1}{7}$ số vải. Hỏi cửa hàng đã bán được bao nhiêu mét vải?

Bài 5 (1,0 điểm). Tính nhanh:

$$13 \times 27 + 13 \times 70 + 13 \times 4 - 13$$

=

ĐÁP ÁN MÔN TOÁN CUỐI KÌ I – LỚP 4

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)

Câu 1: Ý - A (0,5 điểm)

Câu 2: Ý - C (0,5 điểm)

Câu 3: Ý - D (0,5 điểm)

Câu 4: Ý - A (0,5 điểm)

Câu 5: Ý - B (1,0 điểm)

II. PHẦN KIỂM TRA TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Bài 1: (2,0 điểm) (Mỗi phép tính đúng được 1,0 điểm) a.

$$X = 24 \quad \text{b. } X = 47,250$$

Bài 2. (1,0 điểm) (Mỗi phép tính đúng được 0,5 điểm) a.

$$135270 \quad \text{b. } 2410$$

Bài 3: (1,0 điểm)

$$823546 - 693924 : 28 = 823546 - 24783$$

$$= 798763$$

Bài 4: (2,0 điểm)

Bài giải

Cửa hàng có số mét vải là:

$$5 \times 35 = 175 \text{ (m)}$$

Cửa hàng đã bán số mét vải là:

$$105 : 7 = 25 \text{ (m)}$$

Đáp số: 25 mét

Bài 5: (1,0 điểm) Tính nhanh:

$$13 \times 4 - 13 + 13 \times 27 + 13 \times 70 = 13 \times (3 + 27 + 70)$$

$$= 13 \times 100 = 1300$$